

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày 25/4/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Bình.

Ông Lâm Viên Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại Phòng xử án A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lạc Minh P, giới tính: Nam; sinh ngày 23 tháng 10 năm 1983; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 608 đường Tân Phước, Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường T, Phường M, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lạc Quốc H (chết) và bà Dương M; tiền sự: Không; tiền án: Bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 78/2014/HSST ngày 18/6/2014, chấp hành hình phạt tù đến ngày 28/4/2017, hết án tha; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 354/2011/HSST ngày 21/11/2011, chấp hành hình phạt tù đến ngày 17/10/2013, hết án tha. Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2018 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11 (bị cáo có mặt)

Bị hại: Chị Châu Gia N, sinh năm 2000; địa chỉ: 239/1/10 đường Khuông Việt, phường P Trung, quận Tân P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương M, sinh năm 1955; địa chỉ: 608 đường Tân Phước, Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/10/2018, bị cáo Lạc Minh P điều khiển xe mô tô Honda hiệu Vision màu đen biển số 59M2 – 125.08 đi công việc và dừng xe trước hẻm số 227 đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11. Lúc này, bị cáo P nhìn thấy chị Châu Gia N điều khiển xe chạy ngược chiều và dừng xe trước nhà số 225 đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 lấy điện thoại ra sử dụng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo P điều khiển xe chạy lên lề đường và cho xe ép sát bên trái chị N, bất ngờ dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Nova 2i, màu đồng trên tay trái của chị N rồi tăng ga xe bỏ chạy. Chị N điều khiển xe truy đuổi theo bị cáo P. Khi chạy đến trước nhà số 341 đường Nguyễn Thị Nhỏ thì bị cáo P dừng xe lại để uống nước giải khát thì bị chị N đuổi kịp và cùng với tổ tuần tra Công an Phường 16, Quận 11 bắt giữ bị cáo P giao Công an Phường 3, Quận 11 lập Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang chuyển Công an Quận 11 xử lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 128/KLĐGTS ngày 21/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Nova 2i, màu đồng đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 10/10/2018 là 3.000.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị cáo P khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của chị Châu Gia N như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra thấy Lạc Minh P có biểu hiện tâm lý bất thường nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với P. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 5109/2018/KLGĐTC ngày 26/11/2018 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/10/2018 cho đến hiện nay, Lạc Minh P đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Nova 2i, màu đồng là tài sản của chị Châu Gia N bị bị cáo Lạc Minh P chiếm đoạt. Công an Quận 11 đã trả lại cho chị Châu Gia N;

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8, màu đen; 01 gói niêm phong bên trong có: 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng là tài sản riêng của bị cáo P, không liên quan đến vụ án;

- 01 bóp màu đen, bên trong có 8.900.000 đồng là tiền của bà Dương M (mẹ của P) đưa cho P mua đồ cho gia đình;

- 01 xe mô tô Vision màu đen, biển số: 59M2-125.08, số máy: RLHJF581XGY70080, số khung: JF66E0700764, là phương tiện để bị cáo P sử dụng làm phương tiện phạm tội bị Công an Quận 11 thu giữ. Qua xác minh, chiếc xe này do bà Dương M, mẹ ruột của bị cáo P là chủ sở hữu. Vào ngày 10/10/2018, bà M giao số tiền 8.900.000 đồng và xe cho bị cáo P đi mua đồ cho gia đình nhưng P sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, bà M không biết sự việc này. Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà M.

Về dân sự: Chị Châu Gia N đã nhận lại chiếc điện thoại di động Huawei Nova 2i, màu đồng và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSQ.11 ngày 26 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Lạc Minh P tội danh “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Tái phạm nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lạc Minh P có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bà Dương M trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo P, vào ngày 10/10/2018, bà đã đưa cho bị cáo P số tiền 8.900.000 đồng để đi trả nợ và mua đồ cho gia đình. Nay bà M yêu cầu được nhận lại số tiền này.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù. Đồng thời, đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau:

- Trả lại cho bị cáo các tài sản như sau: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8, màu đen; 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng và 01 bóp màu đen, đây là các tài sản của Lạc Minh P không liên quan đến vụ án;

- Trả lại cho bà Dương M số tiền 8.900.000 đồng;

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại cho chị N 01 chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Nova 2i, màu đồng, đây là tài sản của chị Châu Gia N bị Lạc Minh P chiếm đoạt nên không cần giải quyết lại trong bản án.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe xe mô tô Vision màu đen, biển số: 59M2-125.08, số máy: RLHJF581XGY70080, số khung: JF66E0700764 cho bà M nên không cần giải quyết lại trong bản án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, không có thu nhập riêng nên không cần thiết phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 11 giờ ngày 10/10/2018, tại trước nhà số 225 đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 bị cáo P sử dụng xe mô tô làm phương tiện để công khai, bất ngờ giật chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Nova 2i, màu đồng, trị giá 3.000.000 đồng của chị Châu Gia N rồi nhanh chóng tẩu thoát thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo Lạc Minh P tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Bị cáo bằng thủ đoạn công khai, nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, theo quy định của pháp luật thì hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự; bị cáo P đã bị kết án về tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng và chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật, đây là tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo dùng phương tiện xe máy cướp giật tài sản của người đi đường không chỉ làm mất an ninh, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể gây ra tai nạn cho người bị hại, những người tham gia giao thông. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, không có thu nhập riêng nên không cần thiết phạt tiền đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cướp giật đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo các tài sản như sau: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8, màu đen; 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng, đen và 01 bóp da màu đen, đây là các tài sản của Lạc Minh P không liên quan đến vụ án;

- Trả lại cho bà Dương M số tiền 8.900.000 đồng;

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại cho chị Châu Gia N 01 chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Nova 2i, màu đồng, đây là tài sản của chị N do bị cáo Lạc Minh P chiếm đoạt là đúng quy định pháp luật; đồng thời chị N không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại chiếc xe xe mô tô Vision màu đen, biển số: 59M2-125.08 cho bà M là đúng quy định pháp luật. Bà Dương M yêu cầu được nhận lại số tiền 8.900.000 đồng là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Lạc Minh P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lạc Minh P 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2018.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho bị cáo các tài sản như sau: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8, màu đen; 02 nhẫn kim loại màu vàng; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng; 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng, đen; 01 bóp da màu đen.

- Trả lại cho bà Dương M số tiền 8.900.000 đồng (tám triệu chín trăm nghìn đồng).

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 149/LNK- ĐTTH ngày 12/10/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vương Vĩ Bửu

